

## ĐÔI ĐIỀU SUY NGHĨ VỀ QUỐC ĐẠO Ở VIỆT NAM

TÔ BỬU GIÁM<sup>(\*)</sup>

Nhiều nước có Quốc đạo. Có nước theo đạo Phật, có nước theo đạo Kitô; có nước theo đạo Hồi... Cũng có nhiều nước theo nhiều đạo, đạo nào cũng có tín đồ, nhưng không có đạo nào trở thành Quốc đạo.

Nước Việt Nam ta có Quốc đạo không? Nhiều người nước ngoài đến ta để công tác hoặc tham quan du lịch cũng đặt ra câu hỏi ấy.

Về câu hỏi thú vị này, có thể có một ý nghĩa thực tiễn nhất định, tôi xin mạnh dạn nêu lên một số suy nghĩ mong được soi sáng và chỉ dẫn.

Cho đến nay, chưa thấy nói trong văn bản hay truyền khẩu về Quốc đạo Việt Nam. Xét về lịch sử, từ thời Đinh, Tiền Lê, Lý, Trần, đặc biệt là đời nhà Lý, đạo Phật rất được tôn trọng ở nước ta. Các vị cao tăng có vị trí cao trong triều đình, làm cố vấn cho những việc tối quan trọng liên quan đến việc giữ nước và trị nước. Đạo Phật đã thành Quốc đạo chưa ở Việt Nam trong thời kỳ này, Quốc đạo theo nghĩa là đạo toàn dân hay đại bộ phận nhân dân tin tưởng thờ cúng?

Xét về điểm này, có thể nói ngay ở thời đạo Phật thịnh hành nhất vào đời Lý, được cả vua quan đều coi trọng, Đạo Phật chưa phải là Quốc đạo ở Việt Nam vì không phải là ai ai cũng tu hành; thờ cúng đạo Phật trong mỗi gia đình, sống đúng theo các tín điều, giới răn của đạo (Đại Thừa hay Tiểu Thừa).

Về sau, ở đất nước ta, nhiều đạo được truyền vào: Đạo Nho, Đạo giáo từ Trung Quốc, đạo Công giáo, đạo Tin Lành từ các nước phương Tây, Đạo Hồi từ các nước Ả-rập, v.v... Cũng cần nói một điểm khá độc đáo là dường như các đạo này đều được người Việt Nam tiếp thu và biến hoá theo tâm thức tôn giáo của mình chứ không giữ nguyên bản chất của nó như ở nơi xuất xứ.

Ngoài các đạo du nhập nói trên, có đạo sản sinh từ trong nước như đạo Cao Đài, vào những năm khủng hoảng kinh tế thế giới ở nửa cuối thập kỷ 20. Đạo này có ý định trở thành Quốc đạo bằng chủ trương Tam giáo đồng nguyên, Ngũ chi hợp nhất để quy tụ mọi xu hướng vào đạo mình. Đạo Hoà Hảo ra đời ở Nam Bộ, thờ Phật nhưng thờ Phật Thầy Tây An, thờ Trần điều hay trang thờ.

Như vậy, trên đất nước Việt Nam ta hiện có rất nhiều đạo: Phật giáo (Nam Tông, Bắc Tông), Công giáo, Tin Lành, Hồi giáo, Cao Đài, Hoà Hảo, đạo Nho, Đạo giáo, Tứ Ân Hiếu nghĩa, v.v... Tín đồ theo đạo nào cũng có nhưng chưa có đạo nào có thể quy tụ được tuyệt đại bộ phận đồng bào dân tộc Việt Nam. Trong các đạo này không đạo nào có thể gọi là Quốc đạo.

Như vậy nước Việt Nam không có Quốc đạo sao?

Nhà thơ yêu nước Nguyễn Đình Chiểu trước thời cuộc thực dân Pháp xâm lược

\* Nhân dịp đầu Xuân, Tạp chí *Nghiên cứu Tôn giáo* xin đăng bài phát biểu của một lão thành cách mạng ở Thành phố Hồ Chí Minh để bạn đọc tham khảo.

Việt Nam, bọn tay sai mãi quốc cầu vinh, không biết nhục, ôm chân tôn thờ giặc, đã phần nộ nói lên chí khí của mình:

*"Thà đui mà giữ đạo nhà*

*Còn hơn có mắt ông cha không thờ..."*

Đạo nhà theo cụ đồ Chiếu là gì? Là thờ ông cha chăng?

Theo tôi, đây cũng là điều nên suy ngẫm.

Toàn dân Việt Nam ta từ Bắc chí Nam mọi gia đình, bất cứ giàu hay nghèo, đều thờ ông bà.

Thờ ông bà, nói rộng ra là thờ Tổ tiên. Tôi không rõ trên thế giới có bao nhiêu nước có truyền thống cao đẹp này.

Có nước nào như nước ta có tục lệ giỗ Tổ như ta giỗ Tổ Hùng Vương:

*"Dù ai đi ngược về xuôi*

*Nhớ về giỗ tổ mừng mười tháng ba"*

Có nước nào như nước ta, trong mỗi nhà, dù giàu hay nghèo, đều có bàn thờ ông bà, sang thì có bộ lư, cặp chân đèn bằng đồng, mâm ngũ quả, bên cạnh bức hoạ hoặc ảnh ông bà cha mẹ quá cố; còn nghèo, thì nghèo gì đi nữa, cũng có bát hương bằng lon sữa bò hay sành sứ đổ cát để hàng ngày thắp nhang hương khói.

Và cũng có nước nào gắn chặt những ngày vui nhất của mình với lòng tưởng nhớ Tổ tiên, tưởng nhớ ông bà, cha mẹ đã qua đời như dân tộc Việt Nam .

Với người Việt Nam, Tết Nguyên đán là ngày tết lớn nhất trong năm. Vào những ngày này, gia đình sum họp. Con cháu làm ăn xa về nhà trưởng tộc để cúng giỗ và nhớ đến Tổ tiên, ông bà, cha mẹ.

Nghi thức cúng giỗ ông bà, cha mẹ trong ngày Tết Nguyên đán như sau.

*Ngày trừ tịch* (ngày Ba mươi Tết hoặc Hai chín Tết nếu tháng Chạp thiếu), gia

đình nào cũng làm bữa cơm, rước ông bà về nhà chung vui với con cháu.

Đêm Giao thừa, mọi người thức để chờ đón giờ đầu, ngày đầu, tháng đầu năm mới, thắp nhang ở bàn thờ Tổ tiên.

*Ngày Mông một Tết*, đầu giờ Dần (3h - 5h) mọi người thức dậy, thắp đèn nhang, dâng nước cúng Tổ tiên rồi mừng tuổi bạc tôn trưởng, chúc sống lâu, mạnh khoẻ, giàu có. Ông bà, cha mẹ nhận lời chúc, rồi chúc lại con cháu và "lì xì" (cho tiền) cho con cháu.

*Ngày Mông hai* là ngày đi lễ bên ngoài: họ bà nội và họ mẹ, đi chúc tết nhà vợ.

*Ngày Mông ba*, các học trò dù lớn tuổi, chúc trọng quyền cao đều đến chào thầy cũ, làm lễ gia tiên nhà thầy.

*"Mông Một tết Cha, Mông hai tết Mẹ, Mông ba tết Thầy"*.

Theo tục lệ trong ba ngày tết, nhà cửa trang hoàng thật đẹp, trên bàn thờ bày hoa quả (trong Nam có tục bày mâm trái cây có măng cầu, dưa, đu đủ, sung, xoài với mong ước "cầu vừa đủ xài" hoặc "cầu sung, đủ xài").

Ngày Tết, mọi người trong nhà phải vui vẻ, vì hờn giận, cáu gắt nhau sẽ làm hỗn thiêng Tổ tiên, ông bà về nhà vui tết buồn phiền.

Trong ba ngày Tết, ngày nào cũng làm cỗ bàn cúng Tổ tiên, ông bà hai lần (trưa và chiều) như lúc ông bà, cha mẹ ngày còn sống.

Đến chiều mông ba hoặc sang mông bốn làm lễ cúng tiễn đưa ông bà và cũng là chấm dứt ba ngày Tết theo đúng nghĩa của nó.

Thờ ông bà đã thành đạo, có thể nói là đạo chính.

Điểm khá độc đáo đối với người Việt Nam là dù có theo đạo gì, cạnh trang thờ Chúa, thờ Phật, thờ Thái Thượng Lão Quân, Cửu thiên Huyền nữ, thờ Thiên nhân (Cao Đài) hay Trần điều (Hoà Hảo), luôn có bàn thờ ông bà hoặc bàn thờ Tổ tiên.

Linh hồn ông bà thì thờ trong nhà.

Di thể ông bà thì chôn cất ở phân mộ, "sống cái nhà, thác cái mộ". Mộ mà ông bà chuẩn bị cúng viếng vào dịp Thanh minh hay các dịp cần thiết khác.

Nhiều người trong chiến tranh ác liệt hoặc đời sống quá cùng cực cũng không muốn lià quê hương vì nơi đây an nghỉ ông bà, cha mẹ của mình. Nếu vì lẽ gì phải đi xa, vẫn đi lại thăm viếng nơi quê cha, đất tổ.

Tội "rước voi rầy mả tổ" là tội nặng nhất đối với một đất nước.

Đối với mỗi gia đình, tội đập bát hương, đào mồ cuốc mả ông bà là tội trọng không thể dung tha.

Trong tâm thức của mỗi người Việt Nam, nhất là những người lớn tuổi, hình ảnh ông bà, cha mẹ rất thiêng liêng. Tuy không tụng niệm hàng ngày nhưng việc đốt nhang cắm vào lư hương mỗi tối hay mỗi tuần đối với nhiều gia đình là điều không thể thiếu được.

Gặp khó khăn con cháu thấp hương van vái ông bà phù hộ cho tai qua nạn khỏi, giúp cho gia đình được bình an.

Khi có chuyện vui mừng, như lễ thành hôn của con cháu, lại thấp hương lên đàn báo hỉ đến ông bà xin về chứng kiến cho trẻ thơ nên vợ nên chồng, duyên ưa phận đẹp.

Lúc có việc đi xa hoặc vào trường thi cử, đến bàn thờ ông bà xin phép và cầu ông bà phù hộ cho con cháu công thành danh toại, được mọi sự lành.

Trong lúc Tổ quốc lâm nguy, lời kêu gọi, tưởng niệm "người xưa đâu tá?" vẫn luôn nhắc nhở nhau: "Chớ quên rằng ta là giống Lạc Hồng".

Nhân ngày thăm đền thờ Vua Hùng, Bác Hồ vô vàn kính yêu đã có lời căn dặn sâu sắc là: "*Các Vua Hùng đã có công dựng nước, Bác cháu ta phải cùng nhau giữ nước*" (nói chuyện với bộ đội sư đoàn 308 ngày 19/9/1954) và hơn thế nữa không phải chỉ giữ nước phải "*xây dựng hơn mười ngày nay*" (Di chúc Bác Hồ).

Lòng biết ơn tưởng nhớ đến Tổ tiên, ông bà đã lưu truyền trong các câu tục ngữ và ca dao như:

*"Cây có cội, nước có nguồn".*

*"Chim có tổ, người có tông".*

*"Cây có gốc mới trở ngành sanh ngọn*

*Nước có nguồn mới bể rộng sông sâu*

*Con người nguồn gốc ở đâu*

*Tổ tiên có trước, tiếp sau có mình".*

\*

\* \*

Trong công cuộc đổi mới hiện nay, nghị quyết Hội nghị toàn quốc giữa nhiệm kỳ khoá VII của Đảng đã chỉ rõ bên cạnh thời cơ lớn, còn tồn tại những nguy cơ: kinh tế đạt nhiều thành tựu bước đầu rất quan trọng, quan hệ đối ngoại mở rộng, vốn đầu tư nước ngoài vào ngày càng tăng. Văn hoá, nếp sống tiên tiến phương Tây cùng các sản phẩm văn hoá và văn nghệ đồi trụy đua nhau tràn vào. Cùng với tiến bộ khoa học công nghệ hiện đại, kinh nghiệm quản lí kinh tế, xã hội theo phương thức tư bản được du nhập, những hỗn loạn mới trong kinh tế thị trường, tư tưởng thực dụng "tất cả vì đồng tiền",vv...cũng phát triển rất nhanh.

Bao nhiêu mặt tiêu cực mới nảy sinh này cùng các tệ nạn xã hội cũ, các thói mê tín, hủ tục bị truy quét và cải tạo trước đây, nay trở dậy đã tạo nên một nguy cơ không nhỏ là phá bỏ nền tảng đạo đức, thuần phong, mỹ tục Việt Nam, tạo điều kiện thuận lợi cho kẻ thù của chúng ta thực hiện âm mưu *diễn biến hoà bình* của chúng.

Trong giai đoạn mới của cách mạng hiện nay, đất nước ta đang đứng trước một cuộc đấu tranh quyết liệt để phát triển kinh tế, từng bước nâng cao mức sống của nhân dân; đồng thời thực hiện các cải cách văn hoá - xã hội, xóa bỏ những tệ nạn xã hội, xây dựng một xã hội giàu đẹp, công bằng, văn minh theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

Trong cuộc đấu tranh này, ngoài việc chống các nguy cơ: nguy cơ tụt hậu xa hơn về kinh tế, nguy cơ chệch hướng xã hội chủ nghĩa, nguy cơ diễn biến hoà bình, nguy cơ tham nhũng, buôn lậu...theo tôi nghĩ còn phải tích cực chống một loại nguy cơ nữa là nguy cơ làm sa đọa, hư hỏng, phá hoại nền tảng đạo đức, bản sắc tốt đẹp của ông bà, tổ tiên của ta, làm một ruộng nền tảng gia đình và thuần phong mỹ tục Việt Nam bằng các nọc độc của văn hoá đồi trụy, tư tưởng chạy theo đồng tiền và các dục vọng thấp hèn.

Nguy cơ này đã được Hội nghị BCHTW Đảng lần thứ 5 (khoá VIII) phát động ngăn chặn bằng nghị quyết: "*Xây dựng nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc*".

Để góp phần thực hiện thắng lợi nghị quyết trên của Trung ương Đảng, tận dụng thời cơ thuận lợi, ngăn chặn và chống lại nguy cơ nói trên về thoái hoá đạo đức, sa đọa lối sống..., trong công tác giáo dục thường xuyên trong Đảng, trong dân, trong trường học và trong gia đình, ngoài việc thường xuyên tổ chức các lễ kỉ niệm ngày chiến thắng, anh hùng liệt sĩ hi sinh vì đất

nước, những cuộc hành hương về nguồn, viếng thăm các di tích lịch sử, các địa chỉ đỏ...,việc phát động phong trào người con hiếu thảo, khôi phục gia giáo, gia phong, phụng thờ ông bà, phát huy các truyền thống yêu nước cách mạng của dòng họ, gia đình, được xem là đạo nhà, có ý nghĩa rất quan trọng.

Đạo nhà này đã được nhân dân cả nước thực hiện, đã trở thành truyền thống của dân tộc ta, theo tôi đã là **Quốc đạo**, dù chưa được danh xưng đó. Nó có đối tượng thờ phụng rõ rệt: Tổ tiên từ Vua Hùng đến ông bà từng dòng họ, từng gia đình một; có nội dung tín điều cụ thể: trung hiếu, tiết hạnh (*Trai thời trung hiếu làm đầu, Gái thời tiết hạnh làm câu trau mình*), các điều răn về đạo làm con, làm học trò (*Ơn cha, nghĩa mẹ, công thầy*), đạo làm vợ chồng (*Thuận vợ, thuận chồng tát biển Đông cũng cạn*), đạo làm anh em (*Chị ngã em nâng, Anh em như thể tay chân*), thái độ ứng xử hàng ngày (*Đi thưa về trình, Gọi dạ bảo vâng, Trọng già mến trẻ, Kính trên nhường dưới...*); có nghi thức hành lễ (thống nhất trong ngày tết Nguyên đán, rất cơ động tùy mỗi gia đình trong cúng giỗ ông bà đã quá cố). Ngày giỗ Tổ Hùng Vương các năm thứ 5 và thứ 10 đã được Nhà nước coi là ngày Quốc lễ.

Một đạo đức xây dựng trên cơ sở niềm tin, sùng bái, có nội dung điều răn cụ thể, có các nghi thức hành lễ hẳn hoi, sao không thể gọi là **Quốc đạo** được?

Và cuối cùng, có nên chăng tiếp theo những điều của Hiến pháp về *Quyền tự do tín ngưỡng tôn giáo theo hoặc không theo tôn giáo nào; Các tôn giáo đều bình đẳng trước pháp luật...* cần thêm một ý nói về việc *Giữ gìn, phát huy truyền thống đạo thờ ông bà, một bản sắc của văn hoá dân tộc Việt Nam?*

Mong được các bậc cao minh xem xét và chỉ dẫn./.